

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TẠI HÀ NỘI                      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 334 /2021/HSPT*

Ngày 21/7/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Hồng Sơn;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Vũ Đông;

Ông Đặng Văn Hưng.

**Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Minh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Ông Đinh Trung Quý - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn C bị xét xử về tội “Giết người”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2020/HS-ST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Văn C**, sinh năm 1983; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 9, thị trấn AB, huyện QP, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Nguyễn Xuân T và bà Vũ Thị B; bị cáo có vợ và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/01/2018, bị UBND huyện QP xử phạt 9.000.000 đồng về hành vi “Chứa bạc” và “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43/QĐ-XPVPHC (đã chấp hành xong ngày 05/01/2018).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt).

- Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C: Luật sư Ngô Anh T1 - Văn phòng luật sư NAT, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

- **Người bị hại:** Anh Ta Văn N, sinh năm 1983 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Tạ Xuân H, sinh năm 1954; nơi cư trú: Tổ 7, thị trấn AB, huyện QP, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Từ năm 2014 đến nay, Nguyễn Văn C mượn 02 thửa ruộng tại cánh đồng Lưỡi Gươm thuộc địa phận tổ 07, thị trấn AB, huyện QP, tỉnh Thái Bình của ông Nguyễn Văn T2 và ông Nguyễn Văn K để cấy lúa nước.

Đầu tháng 7/2020, do thấy thửa ruộng nằm xa khu dân cư lại bị chuột cắn phá, Nguyễn Văn C đã tìm hiểu cách thức sử dụng nguồn điện từ bình ắc quy để bẫy chuột. Sau đó, Nguyễn Văn C mua một bộ kích điện tự chế để kích chuyển dòng điện từ bình ắc quy lên dòng điện 220V giá 700.000 đồng. C tiếp tục mua 01 đoạn tre dài khoảng 06 m và 01 kg dây thép loại có đường kính 0,8 mm rồi dùng dao chẻ nhỏ đoạn tre thành nhiều thanh, mỗi thanh tre có kích thước dài khoảng 32 cm đến 75 cm, cắt ống nhựa dẻo loại ống nước có đường kính 2,1 cm thành nhiều đoạn kích thước dài khoảng 2,5 cm đến 04 cm.

Sau khi đã chuẩn bị xong, C mang các vật dụng đã chuẩn bị ra cánh đồng Lưỡi Gươm tự lắp đặt hệ thống bẫy điện diệt chuột trên thửa ruộng. C cắm 193 cọc tre dọc mép ruộng theo hình chữ “L”, trung bình mỗi cọc tre cách nhau khoảng 2 m và dùng dây thép giăng chạy dọc theo các mép ruộng, dây thép được C cuốn vào các cọc tre đã bọc sẵn ống nhựa dẻo có tác dụng cách điện và điều chỉnh độ cao của dây thép, cách mặt ruộng khoảng 1,5 cm. Đồng T, C cắm 04 chiếc cọc mỗi chiếc có chiều dài khoảng 01 m đến 1,3 m trên bờ ruộng cạnh dây thép, mỗi cọc cách nhau khoảng 30 m đến 100 m, đầu trên của 04 chiếc cọc C buộc một bóng điện màu đỏ (dạng bóng quả nhót) và dùng dây điện bọc nhựa đầu nối pha nóng của bóng điện vào dây thép giăng dọc mép ruộng, pha lạnh tiếp xúc với mặt đất, có tác dụng báo hiệu cho C biết khi nào có chuột tiếp xúc vào dây thép, bị điện giật thì bóng điện sẽ không sáng. Điểm xuất phát của dây thép được C giăng từ đầu bờ ruộng giáp với đường đi và chạy dọc theo mép ruộng giáp bờ ruộng đến bờ sông trồng sen và chạy dọc theo mép ruộng lúa của C sang các mép ruộng của gia đình bà Đoàn Thị N1, bà Đoàn Thị S, ông Nguyễn Văn K, ông Nguyễn Văn N và một số hộ gia đình khác.

Ngày 20/7/2020, C mang bình ắc quy nạp đầy điện được tháo từ chiếc máy cày của gia đình cùng bộ kích điện ra ruộng lúa để diệt chuột, C đặt bình ắc quy và bộ kích điện ở bờ ruộng đoạn bắt đầu của dây thép rồi nối 2 đầu dây có dấu D + và có dấu âm - của bộ kích điện với cực có dấu + và cực âm có dấu - của bình ắc quy; tiếp theo, C đầu nối dây nguồn điện D + đầu ra của bộ kích điện vào dây thép giăng trên mặt ruộng, đầu ra của dây pha âm C cắm xuống đất và bật công tắc màu đỏ trên bộ kích điện ở chế độ “ON” để diệt chuột, khi 04 bóng đèn quả nhót sáng là hệ thống dây thép đã có dòng điện chạy qua. C bắt đầu sử dụng điện diệt chuột từ ngày 20/7/2020 và trong khoảng T gian từ 19 giờ đến 21 giờ hàng ngày. Quá trình sử dụng điện để diệt chuột, C không thông báo với ai, không có biện pháp cảnh báo đảm bảo an toàn.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/8/2020, C một mình mang theo bình ắc quy, bộ kích điện ra đặt ở đầu bờ ruộng tại cánh đồng Lưỡi Gươm (điểm xuất

phát của dây thép); sau khi kiểm tra hệ thống cọc tre, hệ thống dây thép không bị tiếp xúc với mặt ruộng, C tiến hành đấu nối nguồn điện từ ổ quy qua bộ kích điện và đấu với đầu dây thép, đến khoảng 19 giờ cùng ngày, C bật công tắc ở chế độ “ON” của bộ kích điện, lúc này 04 bóng điện quả nhót đều sáng. C ngồi ở khu vực đặt bình ổ quy khoảng 15 đến 20 phút rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà.

Thời điểm này có anh Nguyễn Văn T2 và anh Tạ Văn N (tên gọi khác là Điện) rủ nhau đi câu cá ở sông trồng sen của gia đình ông Lê Hồng Vũ, giáp với khu vực cánh đồng Lưỡi Gươm. Đến khu vực sông trồng sen, anh N chọn câu ở sông trồng sen, đoạn giáp với cánh đồng Lưỡi Gươm, còn anh T2 ngồi câu ở hồ cá của gia đình anh Lê Duy D, giáp với cánh đồng Mần Trám thuộc tổ 07 thị trấn AB. Anh T2 nhìn thấy anh N đi về phía cánh đồng Lưỡi Gươm nên có nói anh N cẩn thận vì khu vực cánh đồng Lưỡi Gươm có giăng điện diệt chuột, anh N tiếp tục đi và không nói gì.

Sau khi về nhà ăn cơm khoảng 15 đến 20 phút, C lấy xe máy đi ra ruộng kiểm tra bẫy chuột, trên đường đi C gặp ông Nguyễn Xuân T, ông Vũ Tiến R đang đứng chơi ở khu vực cầu Kho Muối; khi đi đến nơi đặt bẫy điện, C thấy chỉ còn 01 bóng điện quả nhót đoạn gần bình ổ quy còn sáng, 03 bóng điện còn lại không sáng nữa, nghĩ có chuột dính bẫy nên C cầm đèn pin đi kiểm tra, khi đi đến đoạn bờ ruộng giáp sông trồng sen thì phát hiện anh N nằm ngửa trên bờ ruộng, đầu hướng về sông trồng sen, chân buông thõng xuống mép ruộng lúa, đoạn có dây thép chạy qua. C dùng tay gạt áo anh N để kiểm tra nhưng không thấy có phản ứng gì, C soi đèn kiểm tra thấy đoạn dây thép C giăng để diệt chuột gần vị trí anh N nằm bị đứt, biết anh N bị vướng vào dây thép và bị điện giật, C đã chạy lại chỗ đặt bình ổ quy để ngắt nguồn điện rồi điều khiển xe máy đến cầu Kho Muối tìm ông T và nói “khéo con làm chết người rồi”; sau đó, C quay lại chỗ anh N đang nằm và dùng điện thoại di động gọi cho chú ruột là ông Nguyễn Xuân M thông báo việc C giăng điện diệt chuột làm chết người. Gọi điện xong, C dùng tay ấn ngực hô hấp cho anh N nhưng không thấy anh N có phản xạ gì; được một lúc sau, ông T đến và cùng với C cấp cứu cho anh N. Lúc này ông Phạm Văn K2 đang đi soi bẫy chuột nghe nói có người bị điện giật ở cánh đồng Lưỡi Gươm nên đi đến thì thấy ông T và C đang dùng tay ấn vào ngực của người đang nằm để cấp cứu, ông K2 soi đèn pin kiểm tra phát hiện người đang nằm là anh N, ông K2 đi thông báo cho chị Đào Thị T3 (vợ của anh N) về việc anh N bị điện giật chết ở cánh đồng Lưỡi Gươm. Khi biết anh N bị điện giật, anh Tạ Văn C2 (em trai anh N) và anh Đỗ Văn T4 đã đi đến dùng xe máy đưa anh N đi Bệnh viện đa Khoa Phụ Dực để cấp cứu và được Bác sỹ cho biết anh N đã bị chết trước khi vào bệnh viện.

- Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 186/PY-PC09 ngày 20/8/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình đã kết luận: “*Nạn nhân N bị đa vết thương phần mềm ở tay trái và chân trái do bỏng điện. Hình ảnh mô da tổn thương bỏng điện; phổi phù phế nang, dị vật dạng thức ăn trong lòng phế quản; Tim xung huyết, xuất huyết rải rác, tế bào cơ tim bị đứt đoạn, thoái hóa, lượn sóng; Các tạng khác xung huyết. Trong mẫu phủ tạng, chất chứa trong dạ dày*

*ghi thu của tử thi Tạ Văn N gửi giám định không tìm thấy chất độc thường gặp. Nạn nhân Tạ Văn N (Điện) chết do suy hô hấp và tuần hoàn do tác động của dòng điện (điện giật)”.*

- Tại Kết luận giám định số 5481/C09-P2 ngày 24/8/2020, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận: *“Khi kết nối các thiết bị với nhau, cho bộ thiết bị hoạt động, điện áp đầu ra dạng xung có giá trị lớn nhất đo được là 6076V. Với mức điện áp này gây nguy hiểm đến tính mạng của người khi tiếp xúc trực tiếp với hai đầu dây ra của bộ thiết bị hoặc qua các vật dẫn điện tiếp xúc với đầu ra của bộ thiết bị”.*

- Tại Kết luận giám định số 5446/C09-TT3 ngày 24/8/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận: *“Trên đoạn dây thép gửi giám định có bám dính tế bào của nhiều người, do kiểu gen lẫn nên không phân tích được kiểu gen của từng người”.*

- Tại Công văn số 2264/C09-TT1 ngày 05/11/2020, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giải thích việc trong lòng khí quản của tử thi Tạ Văn N có nhiều thức ăn cơm lẫn rau đã xác định: *“Trong các vụ chết người do tác động của dòng điện xoay chiều sử dụng trong sinh hoạt, sản xuất..., nếu điện áp và cường độ dòng điện đủ lớn, nạn nhân sẽ chết ngay do ngừng tim, liệt hô hấp và sẽ không thấy thức ăn (chất nôn) trong lòng khí quản. Trường hợp ông Tạ Văn N, kết luận số 5481/C09-P2, ngày 24/8/2020 của Viện Khoa học hình sự đã xác định thiết bị điện gửi giám định (bình kích điện dùng để bắt chuột mà ông N vướng phải) khi hoạt động cho điện áp đầu ra dạng xung có giá trị lớn nhất đo được là 6076V. Với loại dòng điện này, nạn nhân khi tiếp xúc sẽ không chết ngay nhưng gây rối loạn nhịp tim, phù phổi với đỉnh điểm là rung thất gây tử vong. Ở giai đoạn cuối, nạn nhân bị mất tri giác, rối loạn phản xạ và có thể nôn, hít phải chất nôn vào lòng khí phế quản”.*

Về trách nhiệm dân sự: Vợ của anh N là chị Cao Thị T3 và gia đình bị cáo C đã tự thỏa thuận bồi thường số tiền 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác.

\* Cáo trạng số 61/CT-VKSTB ngày 19/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

\* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2020/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 54, Điều 76 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 11/01/2021, Nguyễn Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận bản án xét xử đúng người, đúng tội, không oan; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết như bị cáo lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện ra đầu thú, đã bồi thường cho đại diện người bị hại và được gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bố đẻ bị cáo có tham gia quân đội được tặng Bằng khen, bị cáo không có mục đích giết người, hậu quả xảy ra là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Đồng thời, theo quy định thì khoản 3 Điều 123 có khung hình phạt đến 05 năm tù, khoản 2 từ 07 năm đến 15 năm, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 năm tù là không trong khung hình phạt của điều luật. Mặt khác, khu ruộng của bị cáo là có rất ít người qua lại, hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn vì bị cáo có 02 con nhỏ, bố mẹ của bị cáo đều đã già yếu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Vô ý làm chết người” hoặc áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời, cũng xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C thấy bị cáo lần đầu phạm tội và đã ra cơ quan điều tra đầu thú, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả và được gia đình người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nhưng xét thấy bị cáo bị truy tố xét xử theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự và Tòa án cấp sơ thẩm xem xét xử bị cáo mức án 06 năm tù là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2020/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư và của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết, bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra được chứng minh bằng lời khai của những người làm chứng có mặt khi xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm pháp y và hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định:

Mặc dù đã được các cấp chính quyền địa phương tuyên truyền, thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng nghiêm cấm việc dùng các thiết bị điện để đánh bầy chuột, bắt cá... và bản thân C cũng nhận thức được việc sử dụng

điện để bắt diệt chuột là nguy hiểm đến tính mạng con người nhưng trong khoảng T gian từ 18 giờ 30 phút đến 19 giờ 30 phút ngày 10/8/2020, tại thửa ruộng đang canh tác tại cánh đồng Lưỡi Gươm thuộc tổ 07, thị trấn AB, huyện QP, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn C đã có hành vi đấu nối nguồn điện từ ổ quy thông qua bộ kích điện nối với dây thép truyền điện được giăng quanh bờ ruộng để diệt chuột. Khi kích điện hoạt động, C không thực hiện các biện pháp cảnh báo để đảm bảo an toàn, không canh coi mà đi về nhà. Hậu quả làm anh Tạ Văn N khi đi câu cá đã vướng vào dây điện và bị chết.

Do có hành vi như đã nêu trên và căn cứ hậu quả đã xảy ra là làm cho anh Tạ Văn N bị chết, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Văn C về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại khu dân cư mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng mức hình phạt nhất định đối với bị cáo là hoàn toàn cần thiết.

Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo thấy:

Quá trình xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã có sự phân tích, đánh giá về các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, tính chất nguy hiểm của hành vi, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt 06 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Văn C là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có xuất trình chứng cứ bản phô tô thể hiện bố của bị cáo được đơn vị quân đội cấp Tổng cục tặng thưởng Bằng khen nhưng tình tiết này không phải là tình tiết giảm nhẹ đáng kể quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin giảm hình phạt là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên, căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2020.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Hồng Sơn**